

Bản án số: 54/2018/HS-ST
Ngày 27 - 9 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Vân Anh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Kim Quy

Ông Vũ Anh Bắc

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Hồng Phúc – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Ngọc - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2018/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2018/QĐXXST-HS ngày 17/9/2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Hồ Thị L**; tên gọi khác: Hồ Thị L; sinh năm: 1977 tại Lai Châu; nơi ĐKNKTT: Thôn K, xã Q, huyện X, tỉnh Lào Cai; chỗ ở trước khi bị bắt: Bản T1, xã T, thành phố C, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Giáy; Tôn giáo: không; trình độ học vấn: không biết chữ; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Hồ A K (đã chết) con bà: Ngô Thị M, sinh năm 1932; Anh, chị em ruột: bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; chồng: Hoàng Văn S (sinh năm 1972); con: bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền sự: không.

Tiền án: có 02 tiền án.

Tại bản án số 13/2017/HSST ngày 11/01/2017 L bị Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xét xử 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Hình phạt chung của hai tội là 42 tháng tù.

Tại bản án số 37/2017/HSST ngày 18/5/2017 Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p, o khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, Nghị quyết 144/2016/QH13, xử phạt bị cáo Hồ Thị L 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo L 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 50 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo L

là 04 (bốn) năm tù. Bị cáo được khấu trừ 22 ngày tạm giam, thời gian còn lại bị cáo phải chấp hành là 03 năm 11 tháng 08 ngày tù.

Áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự tổng hợp với phần hình phạt chung của bản án số 13/2017/HSST ngày 11/01/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xử phạt bị cáo Hồ Thị L 42 tháng tù. Hình phạt chung của hai bản án mà bị cáo L phải chấp hành là 07 (bảy) năm 05 (năm) tháng 08 (tám) ngày tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/6/2018 đến ngày 29/6/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 09 giờ ngày 20/6/2018 Hồ Thị L gặp một người đàn ông dân tộc Mông (L không biết tên, tuổi, địa chỉ) tại cổng nhà ở bản T1, xã T, thành phố C, tỉnh Lai Châu. L có hỏi mua 200.000đồng Heroin của người đàn ông này. Người đàn ông đồng ý và hẹn L chiều sẽ mang Heroin cho L.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi L đang ở phòng khách thì người đàn ông này đến đưa cho L 01 gói Heroin được gói bên ngoài bằng nilon màu xanh, L trả cho người đàn ông đó 200.000đồng. Sau đó L mang gói Heroin vừa mua được vào trong phòng ngủ và chia thành 09 gói nhỏ, mỗi gói đều được gói bên ngoài bằng nilon màu xanh, sau đó L gói tất cả lại bằng mảnh nilon màu xanh nữa, ngoài cùng được gói bằng mảnh giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh), mục đích để sử dụng dần.

Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày khi L đang đứng trước cổng nhà, trên tay phải cầm 09 gói Heroin thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên tay phải của L toàn bộ số Heroin nêu trên.

Tại cơ quan điều tra bị cáo L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Các vấn đề khác của vụ án:

Theo lời khai của Hồ Thị L số ma túy mà Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu thu giữ của L ngày 20/6/2018 là L mua được của một người đàn ông dân tộc Mông (L không rõ nhân thân lai lịch cụ thể) với giá 200.000đồng vào trưa cùng ngày. Kết quả điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người đàn ông trên nên không có cơ sở xem xét trách nhiệm đối với người đàn ông dân tộc Mông.

Theo Kết luận giám định số 306/GĐ – KTHS ngày 26/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 09 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Hồ Thị L gửi đến giám định có tổng khối lượng 0,3 gam là Heroin.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận nêu trên.

Bản cáo trạng số 38/CT - VKSTP ngày 13/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố Hồ Thị L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo L từ 16 đến 20 tháng tù, thời hạn tạm giữ được trừ vào thời hạn phạt tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án; Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của bản án số 37/2017/HSST ngày 18/5/2017 Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu với hình phạt của bản án mới buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung đối với hai bản án; Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 10 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy màu trắng loại giấy vệ sinh. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Hồ Thị L thể hiện việc nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 20/6/2018 tại nhà mình thuộc bản T 1, xã T, thành phố C, tỉnh Lai Châu, Hồ Thị L đã có hành vi tàng trữ 0,3 gam Heroin, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu phát hiện thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Hồ Thị L là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Hồ Thị L cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo L có nhân thân xấu, trước lần phạm tội này bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về các tội phạm liên quan đến ma túy và đã phải đi chấp hành án, chịu sự giáo dục nghiêm khắc, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo L có 02 tiền án, tuy nhiên tại bản án số 37/2017/HSST ngày 18/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xét xử bị cáo trước lần bị cáo phạm tội này, bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm. Vì vậy, theo khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự bị cáo L phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo L bị tạm giữ từ ngày 20/6/2018 đến ngày 29/6/2018 là phù hợp với quy định của pháp luật về việc tạm giữ, tuy nhiên thực hiện nguyên tắc có lợi cho bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần khấu trừ cho bị cáo 10 ngày tạm giữ.

Xét bị cáo Hồ Thị L tại bản án số 37/2017/HSST ngày 18/5/2017 Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 để tổng hợp hình phạt với bản án số 13/2017/HSST ngày 11/01/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xử phạt bị cáo Hồ Thị L 42 tháng tù. Hình phạt chung của hai bản án mà bị cáo L phải chấp hành là 07 (bảy) năm 05 (năm) tháng 08 (tám) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án. Bị cáo chưa đi chấp hành hình phạt chung theo bản án trên (do được hoãn chấp hành hình phạt tù theo quyết định số 03/2017/QĐ – CA ngày 07/7/2017), nên theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử cần tổng hợp hình phạt của bản án số 37/2017/HSST ngày 18/5/2017 Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu và hình phạt của bản án mới buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung đối với hai bản án.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,3 gam Heroin Cơ quan điều tra đã gửi đi giám định hết và không còn mẫu vật hoàn lại nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

Đối với 10 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy màu trắng loại giấy vệ sinh được niêm phong trong 01 phong bì công văn của Công an thành phố Lai Châu, mặt trước của phong bì có ghi “Vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định thu giữ của Hồ Thị L, trong quá trình bắt quả tang ngày 20/6/2018”,

đều là vật không có giá trị nên áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Thị L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Hồ Thị L **18** (Mười tám) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 10 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành **17** (Mười bảy) tháng **20** (hai mươi) ngày tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp với phần hình phạt chung của bản án số 37/2017/HSST ngày 18/5/2017 Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu mà bị cáo L phải chấp hành là 07 (bảy) năm 05 (năm) tháng 08 (tám) ngày tù. Hình phạt chung của hai bản án mà bị cáo Hồ Thị L phải chấp hành là **08** (Tám) năm **10** (Mười) tháng **28** (Hai mươi tám) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy: 10 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy màu trắng loại giấy vệ sinh.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 14/9/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu với Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Chi Cục THADS thành phố Lai Châu;
- Công an thành phố Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Hoàng Thị Vân Anh